

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 475/2020/HS-ST
Ngày: 28/09/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Nữ Hạnh Dung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đầu và bà Phạm Thị Tố Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai An - Thư ký TAND TP.Vinh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Thành - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 455/2020/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 612/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc T**; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1977 tại huyện H, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Khối A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quốc T1 và bà Hồ Thị T; Anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Phạm Thị Mai H – sinh năm 1979; có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/08/2020 đến ngày 24/08/2020 được tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Mỹ H1 – sinh năm 1996

Trú tại: Khối X, phường H, TP.V, Nghệ An – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20/8/2020, Trần Quốc T đi đến chợ H thuộc phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An để mua hàng. Khi đi qua ô tô bán rau củ quả số 22, ngõ B3, đường Đ, phường H, thành phố V thì nhìn thấy ở hốc đựng đồ phía trước xe đạp điện của chị Nguyễn Thị Mỹ H1 có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone X màu trắng, có ốp màu tím đen in hình hoa. Quan sát xung quanh không có người để ý nên T tiến lại gần lấy trộm chiếc điện thoại rồi mang về nhà cất giấu. Sau khi xảy ra sự việc, chị H1 có đơn trình báo Cơ quan Công an. Đến 14 giờ 00 phút ngày 21/8/2020, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Trần Quốc T đã đến Công an phường H, thành phố V đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp chiếc điện thoại đã lấy trộm.

Tại kết luận định giá tài sản số 115/KL-ĐGTS ngày 24/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân TP.V kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng có vỏ ốp bên ngoài màu tím đen in hình hoa phía sau, bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0944201996 có tổng giá trị là 10.050.000 đồng (mười triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thị Mỹ H1 đã nhận lại tài sản bị mất nên không có yêu cầu gì.

Về vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng có vỏ ốp bên ngoài màu tím đen in hình hoa phía sau, bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0944201996. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP.Vinh đã trả lại cho chị H1.

Cáo trạng số 484/CT-VKS-TPV ngày 09/09/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Trần Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt Trần Quốc T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Bị cáo không có tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không có tranh luận gì. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong giai đoạn điều tra và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 11 giờ 05 phút ngày 20/8/2020 tại khối T, phường H, TP.V, tỉnh Nghệ An, Trần Quốc T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, có ốp bên ngoài màu tím đen in hình hoa, bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0944201996 của chị Nguyễn Thị Mỹ H1 (sinh năm 1996, trú tại khối X, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An). Tài sản mà T chiếm đoạt có tổng giá trị 10.050.000 đồng. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như cáo trạng mà Viện kiểm sát quy kết là đúng người, đúng tội.

[2.2] Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt nghiêm.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có đơn xin đầu thú, có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận, có nguyện vọng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt. Hơn nữa, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tự giao nộp tài sản trộm cắp trả lại cho bị hại, bản thân bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố mẹ bị cáo được tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 BLHS, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, để bị cáo thấy khoan hồng của pháp luật mà cải tạo, sửa chữa như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Quốc T **06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/09/2020.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu bị cáo Trần Quốc T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Trần Quốc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND TP.V
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP.V
- Công an thành phố V
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Bị cáo
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Nữ Hạnh Dung